TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **39**/2017/DS-ST
Ngày: 22/9/2017
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Văn Đua.

Ông Phan Minh Đức.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Thạch Thị Diễm Trinh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa***: Ông Trương Minh Diền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2017/TLST-DS, ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2017/QĐXXST-DS ngày 18/8/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).

Địa chỉ: Số 266-268, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật ông Phan Huy Khang – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mã Hà Bửu Ngọc – Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thị xã Ngã Năm (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Trong Tr, sinh năm 1980 (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Trần Thị Mai Th, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm N, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mã Hà Bữu Ngọc trình bày: Vào ngày 17 tháng 6 năm 2014 Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Sóc Trăng - Phòng giao dịch thị xã Ngã Năm có ký với ông Nguyễn Trong Tr hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1416800157. Theo hợp đồng Phòng giao dịch thị xã Ngã Năm có cho ông Nguyễn Trong Tr vay số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) với các điều kiện thỏa thuận như sau: Thời hạn vay 48 tháng. Mục đích tiêu dùng. Phương thức trả nợ vốn gốc được chia thành nhiều kỳ trả nợ như sau: Số kỳ trả nợ 48 kỳ. Kỳ hạn trả nợ 01 tháng/lần, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 30/7/2014. Các kỳ trả nợ kế tiếp vào ngày cuối tháng dương lịch hàng tháng. Kỳ trả nợ cuối cùng vào ngày 17/6/2018. Số tiền trả mỗi kỳ 2.833.000đ. Số tiền trả kỳ cuối 2.849.000đ. Lãi suất để tính số vốn và lãi định kỳ mà bên vay phải trả cho Sacombank là 0,75%/tháng, tương đương với lãi suất thực tế của khoản cho vay được ấn định theo quy định tại hợp đồng. Dư nợ tính đến ngày khởi kiện 22 tháng 02 năm 2017 là 72.921.000đ (Bảy mươi hai triệu, chín trăm hai mươi mốt ngàn đồng). Trong quá trình giao dịch thì ông Nguyễn Trong Tr đã vi phạm nghiêm trọng đến hợp đồng tín dụng để phát sinh nợ quá hạn, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần cố gắng thương lượng nhưng khách hàng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Số tiền ông Tr còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/9/2017 là 106.476.907đ (Trong đó vốn gốc 72.921.000đ, lãi trong hạn 24.690.138đ, lãi quá hạn 8.865.769đ).

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mã Hà Bửu Ngọc yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết: Buộc ông Nguyễn Trong Tr có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn lãi 106.476.907đ, (Một trăm lẻ sáu triệu, bốn trăm bảy mươi sáu ngàn, chín trăm lẻ bảy đồng) và Ngân hàng được tiếp tục tính lãi từ ngày 23/9/2017 cho đến khi ông Nguyễn Trong Tr trả hết nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng rút lại yêu cầu là không yêu cầu bà Trần Thị Mai Th liên đới trả nợ.

- Tại biên bản lấy khai ngày 18 tháng 8 năm 2017 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mai Th trình bày: Trước đây bà và ông Nguyễn Trong Tr là vợ chồng nhưng vào năm 2015 thì bà và ông Tr đã đến Tòa án nhân dân thị xã Ngã N làm thủ tục ly hôn và đã giải quyết xong. Khi đến Tòa án làm thủ tục ly hôn thì bà và ông Tr không có đề cập đến vấn đề tài sản chung và nợ chung vì tài sản thì tự thỏa thuận, còn nợ chung thì không có. Mọi chi phí sinh hoạt trong gia đình hằng ngày trước khi ly hôn thì do một mình bà lo, ông Tr không có đóng góp và hàng tháng ông Tr cũng không có chu cấp tiền sinh hoạt cho bà. Khi ly hôn thì ông Tr không có đề cập đến phần nợ Ngân hàng. Từ khi bà và ông Tr ly hôn thì không có liên lạc và ông Tr cũng bỏ địa phương đi từ đó cho tới nay, bà không biết địa chỉ của ông Tr. Bà không đồng ý theo yêu cầu của Ngân hàng buộc bà có trách nhiệm cùng trả tiền nợ cho Ngân hàng. Vì việc ông Tr vay tiền Ngân hàng sử dụng vào mục đích riêng cá nhân bà không hề biết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa: Thẩm phán thụ lý vụ án xác định tư cách đương sự, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật.

Về nội dung: Theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1416800157 ngày 17/6/2014, khi Ngân hàng và ông Tr ký kết hợp đồng có thỏa thuận thời hạn trả nợ gốc hàng tháng, đến ngày 22/02/2017 thì ông Tr ngưng trả vốn lãi cho Ngân hàng nên ông Tr đã vi phạm hợp đồng với Ngân hàng và tại phiên Tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu ông Tr trả nợ cho Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi tòa án thụ lý vụ án có tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án cùng các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện cho ông Tr, bà Mai Th theo đúng địa chỉ ghi trên hợp đồng đã ký với Ngân hàng. Tuy nhiên, hiện nay ông Tr đã không còn ở địa phương nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định. Còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mai Th không đồng ý nhận thông báo thụ lý vụ án cùng các tài liệu và các thủ tục tố tụng khác của Tòa án tống đạt cho bà. Bị đơn ông Nguyễn Trong Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mai Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Trong Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mai Th.

[2] Tại phiên Tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mã Hà Bửu Ngọc đã rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu bà Trần Thị Mai Th cùng có nghĩa vụ trả nợ với ông Nguyễn Trong Tr. Việc đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

[3] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi thụ lý, Tòa án có tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án số 159/TB-TLVA, ngày 13/6/2017 cùng các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp cho bị đơn ông Nguyễn Trong Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mai Th. Nhưng ông Tr không cung cấp các tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét, giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét thấy, vào ngày 17 tháng 6 năm 2014 Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Sóc Trăng - Phòng giao dịch thị xã Ngã Năm (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có ký với ông Nguyễn Trong Tr hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1416800157. Theo hợp đồng tín dụng, Ngân hàng có cho ông Nguyễn Trong Tr vay số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) với các điều kiện thỏa thuận như sau: Thời hạn vay 48 tháng. Mục đích vay tiêu dùng. Phương thức trả nợ vốn gốc được chia thành nhiều kỳ trả nợ như sau: Số kỳ trả nợ 48 kỳ. Kỳ hạn trả nợ 01 tháng/lần, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 30/7/2014, kỳ cuối trả vào ngày 17/6/2018. Số tiền trả mỗi kỳ 2.833.000đ. Số tiền trả cuối kỳ 2.849.000đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Tr có trả tiền cho Ngân hàng tính đến ngày 31/12/2014 thì ngưng không trả cho đến nay. Căn cứ theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1416800157 thì ông Nguyễn Trong Tr đã vi phạm hợp đồng làm phát sinh thêm khoản nợ quá hạn nên phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng vốn lãi theo hợp đồng đã ký kết. Số tiền ông Tr còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 22/9/2017 là 106.476.907đ. Trong đó tiền vốn gốc là 72.921.000đ, lãi trong hạn 24.690.138 (tính từ ngày 31/12/2014 đến ngày 22/9/2017) và tiền lãi quá hạn là 8.865.769đ (tính từ ngày 31/01/2015 đến ngày 22/9/2017). Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông Tr trả số tiền vốn lãi 106.476.907đ (tạm tính đến ngày 22/9/2017) là có căn cứ theo quy định tại Điều 290; Điều 471; khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Trong Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 244; Điều 266; điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 290; Điều 471, khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ phần yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín về việc yêu cầu bà Trần Thị Mai Th cùng có trách nhiệm trả nợ vay cho Ngân hàng.

2/ Buộc ông Nguyễn Trong Tr có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín số tiền **106.476.907đ** (Một trăm lẻ sáu triệu, bốn trăm bảy mươi sáu ngàn, chín trăm lẻ bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Trong Tr phải chịu số tiền 5.323.845đ (*Năm triệu, ba trăm hai mươi ba ngàn, tám trăm bốn mươi lăm đồng*).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.444.000đ (*Hai triệu, bốn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004684, ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Nơi nhận*:
-VKSND thị xã Ngã Năm;
-T.H.A dân sự TX Ngã Năm;
-TAND tỉnh ST;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Anh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Lệ **Bùi Chí Tâm** **Trương Anh Tuấn**